

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 100/2017/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2017, giữa:

- Chị Nguyễn Thị Bích T – sinh năm 1988
Địa chỉ: KDC M, thôn N, xã P, huyện X, tỉnh Quảng Ngãi
- Anh Nguyễn Quốc V – sinh năm 1986

Địa chỉ: KDC A, thôn S, xã P, huyện X, tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2017

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Chị Nguyễn Thị Bích T – sinh năm 1988
- Anh Nguyễn Quốc V – sinh năm 1986

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Bích T và anh Nguyễn Quốc V thoả thuận thuận tình ly hôn

- **Về con chung:** Chị T và anh V có một con chung tên Nguyễn Quốc V1 – sinh ngày 03/6/2015. Chị T và anh V thoả thuận: Chị Nguyễn Thị Bích T trực tiếp

trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu V1. Anh Nguyễn Quốc V cấp dưỡng cho con mỗi tháng 650.000đồng (sáu trăm năm mươi ngàn đồng) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 11/8/2017.

Anh Nguyễn Quốc V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015

- **Về tài sản chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết
- **Về nợ chung:** Không có

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Bích T tự nguyện chịu 150.000đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số AA/2014/0003789 ngày 10/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Đức